|  |  |
| --- | --- |
| Trường: THCS HẢI PHÚC  Tổ: Khoa học tự nhiên | Họ và tên giáo viên:  Phạm Thị Ngọc |

Ngày soạn: 24/2/2023 Tuần 26

Ngày dạy: 10/3/2023 Tiết 24

**Ký duyệt:** …………………

**CHỦ ĐỀ 7**

**TÌM HIỂU NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở VIỆT NAM**

(thời gian thực hiện 03 tiết)

**Tiết 1**

**Kể tên nghề truyền thống ở Việt Nam và sản phẩm tiêu biểu/Tìm hiểu hoạt động đặc trưng và lưu ý an toàn khi làm nghề truyền thống. Phỏng vấn nghệ nhân**

1. **MỤC TIÊU**
2. **Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS cần:

* Kể tên được một số nghề truyền thống ở Việt Nam; nêu được hoạt động, yêu cầu cơ bản của các nghề đó; chỉ ra được công cụ chính và sự an toàn khi sử dụng các công cụ lao động của nghề truyền thống.
* Nhận ra một số đặc điếm của bản thân phù họp với công việc của nghề truyền thống.
* Thể hiện sự tôn trọng và có ý thức giữ gìn nghề truyền thống.

1. **Năng lực:**

*- Năng lực chung:* Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*- Năng lực riêng:*

+ Giới thiệu được các nghề/ nhóm nghề phổ biến ở địa phương và ở Việt Nam, chỉ ra được vai trò kinh tế - xã hội của các nghề đó.

+ Phân tích được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề mà bản thân quan tâm.

+ Chỉ ra được các công cụ của các ngành nghề, những nguy cơ mất an toàn có thể xảy ra và cách đảm bảo sức khoẻ nghề nghiệp.

+ Rèn luyện được một số phâm chất và năng lực cơ bản của người lao động

+ Biết giữ an toàn và sức khỏe nghề nghiệp

1. **Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của GV:**

- Yêu cầu HS đọc trước SGK và viết vào vở những nội dung từ đầu đến hết nhiệm vụ 2.

- Tranh ảnh để HS quan sát và tham gia các trò chơi, phiếu học tập.

- Giới thiệu yêu cầu về sản phẩm và tiêu chỉ đánh giá sản phẩm mà HS phải hoàn thành vào tuần 3, 4 của chủ để để thế hiện những hiêu biết về địa danh các làng nghề và hoạt động đặc trưng tạo ra sản phấm, tuyên truyền giữ gìn và phát huy nghề truyền thống (giúp HS chuẩn bị tâm thế và dần có ý tưởng về sản phẩm).

**2. Chuẩn bị của HS:**

- Đồ dùng học tập

- Thực hiện nhiệm vụ GV giao trước khi đến lớp.

- Các nguyên vật liệu, dụng cụ để làm nghề truyền thống mà mình yêu thích, lựa chọn.

- Sưu tầm tranh ảnh về hoạt động đặc trưng của nghề truyền thống (nhiệm vụ 2).

- Bản tuyên truyền, giới thiệu về nghề truyền thống (nhiệm vụ 6).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **Hoạt động 1: Khởi động**
2. Mục tiêu: tạo tâm thế phấn khởi, lôi cuốn học sinh vào bài học.
3. Nội dung: Giáo viên cho học sinh xem phóng sự nghề đúc đồng ở Ý Yên, Nam Định.

<https://www.youtube.com/watch?v=0a9lR1Qg6Tg>

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.

d.Tổ chức thực hiện.

- Chuyển giao nhiệm vụ: Theo dõi phóng sự trên màn hình. Phóng sự này nói về làng nghề nào, ở đâu, em có cảm xúc gì khi xem phóng sự?

- Thực hiện nhiệm vụ: Học sinh theo dõi và suy nghĩ trả lời.

- Báo cáo, thảo luận: Một vài học sinh nêu câu trả lời.

- Đánh giá, kết luận: Giáo viên nhận xét phần trả lời của học sinh. Đó chính là làng nghề đúc đồng ở Ý Yên, Nam Định. Trên đất nước Việt Nam chúng ta có rất nhiều nghề truyền thống với những làng nghề nổi tiếng,. Trong chủ đề số 7 này, chúng ta sẽ tìm hiểu về các nghề truyền thống ở Việt Nam, để có cái nhìn tổng thể, ró nét hơn về các nghề truyền thống trên đất nước ta.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động 2.1: Nhiệm vụ 1 -Kể tên nghề truyền thống ở Việt Nam và sản phẩm tiêu biểu.**  **a. Mục tiêu:** giúp HS nhận diện được một số nghề truyền thống tiêu biếu 3 miền Bắc, Trung, Nam, về: tên nghề, vị trí địa lí, sản phẩm tiêu biếu.  **b. Nội dung:**  - Tổ chức trò chơi “Du lịch làng nghề quan tranh”  - Chia sẻ về sản phẩm và những giá trị của làng nghề truyền thống  **c. Sản phẩm:** câu trả lời của HS.  **d. Tổ chức thực hiện:** | | |
| **HĐ của giáo viên và học sinh** | **Nội dung bài học** | |
| **Tổ chức trò chơi “Du lịch làng nghề qua tranh”**  **Bưóc 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức trò chơi “Du lịch làng nghề qua tranh”. GV phổ biến cách chơi:  + GV phát cho 2 đội chơi 1 phiếu nội dung theo mẫu sau:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Nghề truyền thống | Tên địa danh | Sản phẩm tiêu biểu | | 1 |  |  |  | | 2 |  |  |  | | 3 |  |  |  | | 4 |  |  |  | | 5 |  |  |  |   + GV chiếu hình ảnh có liên quan đến các làng nghề truyền thống. Các nhóm thảo luận và hoàn thành phiếu trong thời gian 2 phút, đội nào ghi được nhanh và nhiều thì đội đó chiến thắng.  **Bưóc 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS dựa vào hiểu biết kết họp đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.  **Bưóc 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.**  HS trả lời. HS khác nhận xét và bổ sung  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thục hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | **I. Kể tên nghề truyền thống ở Việt Nam và sản phẩm tiêu biểu.**   1. Nghề làm tranh khắc gồ dân gian Đông Hồ ở Thuận thành, Bắc Ninh với sản phâm: tranh nghệ thuật dân gian. 2. Nghề nặn tò he ở Phú Xuyên, Hà Nội với sản phấm : tò he 3. Nghề làm nón làng Chuông ở Thanh Oai, Hà Nội với sản phẩm: nón lá. 4. Nghề dệt thổ cẩm ở Mai Châu, Hòa Bình với sản phẩm: quần áo, khăn, mũ thổ cẩm,... 5. Nghề trồng chè tại Tân Cương, Thái Nguyên với sản phấm chè khô. 6. Nghề làm gốm Thanh Hà ở Hội An với sản phẩm đồ gia dụng và nghệ thuật bằng gốm.   7.Nghề mây tre đan ở Khoái Châu, Hưng Yên với sản phẩm đồ gia dụng và các sản phẩm bằng mây. | |
| **Hoạt động 2.2: Nhiệm vụ 2 - Tìm hiểu hoạt động đặc trưng và lưu ý an toàn khi làm nghề truyền thống.**  **a. Mục tiêu:** giúp HS nhận biết được một số hoạt động đặc trưng của một số nghề, công cụ lao động phù hợp với nghề đó và lưu ý an toàn khi làm về truyền thống.  **b. Nội dung:**  - Gọi tên và mô tả các hoạt động đặc trưng của một số nghề truyền thống  - Tổ chức triển lãm tranh làng nghề truyền thống ở Việt Nam.  **c. Sản phẩm:** câu trả lời của HS.  **d. Tổ chức thực hiện:** | | |
| **HĐ của giáo viên và học sinh** | | **Nội dung bài học** |
| **\* Nhiệm vụ 1: Gọi tên và mô tả các hoạt động đặc trưng của một số nghề truyền thống**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS quan sát hình minh hoạ và đọc thông tin về hoạt động của một số nghề truyền thống được giới thiệu trong nhiệm vụ 2, trang 60 SGK, xác định đúng các hoạt động đặc trưng của từng nghề được giới thiệu.  - GV yêu cấu HS mô tả các hoạt động của nghề làm gốm, dệt vải.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS dựa vào hiểu biết kết hợp đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV gọi HS trả lời. HS khác nhận xét và bổ sung + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  + HS ghi bài.  **\* Nhiệm vụ 2: Tổ chức triển lãm tranh làng nghề truyền thống ở Việt Nam**  **Bưóc 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**   * GV yêu cầu HS trưng bày các hình ảnh hoạt động đặc trưng của 5-6 nghề truyền thống mà các em đã sưu tầm, Ví dụ: nghề lụa, son mài, gốm, dệt chiếu, trồng và chế biến chè, đóng phe xuồng,... để tham gia triển lãm.   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS trao đổi trong nhóm, tổ về cách thức trình bày các tranh ảnh và nội dung phù hợp với từng bức tranh.  + GV theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi HS trả lời. HS khác nhận xét và bổ sung  - GV tổng kết và nhận xét phần trình bày của các nhóm theo các tiêu chí:  + Hình thức trình bày: phong phú, tự nhiên, sáng tạo (theo nhóm nghề, có thể theo vùng miền).  + Nội dung: mô tả đúng hoạt động đặc trưng phù hợp với nghề truyền thống.  **Bưóc 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.   * GV khen ngợi nhóm trình bày tốt và khích lệ nhóm trình bày chưa tốt.   + HS ghi bài.  **Nhiệm vụ 3: kể tên một số dụng cụ lao động truyền thống và chia sẻ cách sử dụng an toàn**  **Bưóc 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV tổ chức trò chơi ***ghép đôi,*** một bên là tranh các làng nghề gắn với hoạt động đặc trưng, một bên là dụng cụ lao động.  VD: tranh về nghề thêu - ghép với công cụ kim thêu,...  GV chia lớp thành 2 nhóm và giao nhiệm vụ:  Nhóm I    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS dựa vào hiểu biết hợp đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.  **Bưóc 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV gọi HS trả lời. HS khác nhận xét và bổ sung  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bưóc 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  + HS ghi bài. | | **II. Hoạt động đặc trưng và lưu ý an toàn khi làm nghề truyền thống**   1. **Gọi tên và mô tả các hoạt động đặc trưng của một số nghề truyền thống**  * Nghề làm gốm: quy trình tạo ra sản phấm gốm gồm: làm đất -> tạo hình sản phẩm gốm => trang trí hoa văn => tráng men => nung đốt sản phấm. * Nghề dệt vải: quy trình tạo ra sản phẩm thố cẩm truyền thống gồm: bật bông tơi => kéo thành sợi dài -> xe bông thành chỉ => ngâm màu => phơi khô => dệt thành tấm vải.  1. **Tổ chức triển lãm tranh làng nghề truyền thống ỏ’ Việt Nam**   Trưng bày các sản phẩm, với tiêu chí:  + Hình thức trình bày: phong phú, tự nhiên, sáng tạo (theo nhóm nghề, có thể theo vùng miền).  + Nội dung: mô tả đúng hoạt động đặc trưng phù hợp với nghề truyền thống.  3**. Kể tên một số dụng cụ lao động truyền thống và chia sẻ cách sử dụng an toàn**: VD  1. Nghề đúc đồng cần dụng cụ: kẹp, gắp, khuôn đúc,...  2. Nghề mộc cần dụng cụ: bào, đục,...  3. Nghề thêu cần dụng cụ: kim thêu,...  - Sử dụng an toàn dụng cụ lao động:  + Sử dụng dụng cụ phù hợp với vật liệu và thao tác  + Cần phải có đồ bảo hộ lao động phù hợp  + Không hướng phần sắc nhọn vào mình, vào người khác  + Khi làm cần tuyệt đối an toàn và cẩn thận. |
| **Hoạt dộng 2.3: Nhiệm vụ 3 – Phỏng vấn nghệ nhân**   1. **Mục tiêu:** giúp HS biết cách xây dựng kế hoạch để tìm hiếu, giao lưu với những nghệ nhân làm nghề truyền thống và được trải nghiệm thực tế, rèn kĩ năng thuyết trình, phỏng vấn.   **b**. **Nội dung:**  Thực hành phỏng vấn nghệ nhân hoặc người làm nghề  Thảo luận  **c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.  **d**. **Tổ chức thực hiện:** | | |
| **HĐ của thầy và trò** | | **Nội dung bài học** |
| ***\* Nhiệm vụ 1: Thực hành phỏng vấn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ nội dung phỏng vấn theo nhóm với hình thức sắm vai diễn buổi phỏng vấn nghệ nhân dựa vào kết quả phỏng vấn thực tế (vai nghệ nhân, vai người phỏng vấn,...), theo các bước sau:  + Chào hỏi vui vẻ, tạo thiện cảm  + Trình bày lí do gặp và phỏng vấn nghệ nhân  + Đặt câu hỏi theo mục đích phỏng vấn, ghi chép lại  + Làm rõ một số điều chưa rõ  + Nói lời cảm ơn, chào tạm biệt  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**   * HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.   GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.  **Bưóc 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**   * GV có thể mời một nhóm đại diện thực hiện trước lớp làm chất liệu phân tích. * Mỗi nhóm thực hành phỏng vấn trong khoảng 5 phút. GV có the cho HS các nhóm đổi vai người phỏng vấn và nghệ nhân (tuỳ theo thời gian của tiết học). * GV quan sát các nhóm thực hành và trình diền.   **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**   * GV nhận xét, kết luận. * ***Nhiệm vụ 2: Thảo luận***   **Buóc 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**   * GV tổ chức thảo luận theo 3 nội dung ở ý 1, nhiệm vụ 3, trang 61 SGK:   + Tinh cảm của nghệ nhân đối với nghề.  + Yêu cầu về phấm chất và năng lực đối với nghề.  + Những việc làm HS cần rèn luyện để tiếp nối cha ông giữ gìn nghề truyền thống.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**   * HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.   GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.**  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.  GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày.  Những việc làm HS cần rèn luyện để tiếp nối cha ông giữ gìn nghề truyền thống.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, kết luận. | | 1. ***Thực hành phỏng vấn***   - Phỏng vấn nghệ nhân theo các bước sau:  - Chào hỏi vui vẻ, tạo thiện cảm  - Trình bày lí do gặp và phỏng vấn nghệ nhân  - Đặt câu hỏi theo mục đích phỏng vấn, ghi chép lại  - Làm rõ một số điều chưa rõ  - Nói lời cảm ơn, chào tạm biệt  **2. Thảo luận** |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP ( THỰC HÀNH ) (7 phút )**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng được những kiến thức và hiểu biết của em để kể tên một số làng nghề truyền thống và quy trình sản xuất của địa phương em, thực hiện sắm vai để phỏng vấn.

**b. Nội dung:** Học sinh thực hiện yêu cầu trên

**c. Sản phẩm:** Kết quả thảo luận của các nhóm.

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV chia lớp thành 4 nhóm

Yêu cầu các thành viên trong nhóm đều thảo luận, sắm vai để phỏng vấn.

Yêu cầu HS: Trong khi một nhóm thể hiện thì các nhóm khác chú ý quan sát và lắng nghe tích cực để có thể học hỏi và đặt câu hỏi hoặc bình luận, góp ý

Sau khi các nhóm đã thể hiện GV tổ chức cho HS tham gia bình luận, góp ý

GV cùng HS phân tích, kết luân.

**D. CỦNG CỐ DĂN DÒ ( 3 phút )**

**a. Mục tiêu:** Tiếp tục tìm hiểu về nghề truyền thống nhằm tạo sự hiểu biết đối với các em, hiểu rõ các bước phỏng vấn.

**b. Nội dung:**

Yêu cầu HS tìm hiểu nghề truyền thống và quy trình sản xuất hoàn thành bài tập sắm vai phỏng vấn quay video.

**c. Sản phẩm:** của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV yêu cầu và hướng dẫn HS sau giờ học tiếp tục thực hiện những việc sau:

+ Tìm hiểu thêm về nghề truyền thống ở địa phương em và hoàn thành video sắm vai phỏng vấn nghệ nhân

+ GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch, học được, rút ra được bài học kinh nghiệm sau khi tham gia các hoạt động.

+ Nghiên cứu những nhiệm vụ còn lại của chủ đề này để học tiếp trong những tiết học sau.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Hình thức đánh giá | Phương pháp đánh giá | Công cụ đánh giá | Ghi chú |
| * Thu hút được sự tham gia tích cực của người học * Tạo cơ hội thực hành cho người học. | * Sự đa dạng, đáp ứng các phong các học khác nhau của người học * Hấp dẫn, sinh động * Thu hút được sự tham gia tích cực của người học * Phù hợp với mục tiêu, nội dung. | - ý thức, thái độ của HS |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** ( Đính kèm các phiếu học tập)

Phiếu số 1:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhóm…..** | | | |
| STT | Nghề truyền thống | Tên địa danh | Sản phẩm tiêu biểu |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Trường: THCS HẢI PHÚC  Tổ: Khoa học tự nhiên | Họ và tên giáo viên:  Phạm Thị Ngọc |

Ngày soạn: 5/3/2023 Tuần 27

Ngày dạy: 17/3/2023 Tiết 25

**CHỦ ĐỀ 7**

**TÌM HIỂU NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở VIỆT NAM**

Thời gian thực hiện: (03 tiết)

**Tiết 2**

**Rèn luyện những phẩm chất, năng lực của người**

**làm nghề truyền thống. Giữ gìn các nghề truyền thống.**

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức**

Sau chủ đề này, HS cần:

- Kể tên được một số nghề truyền thống ở Việt Nam; nêu được hoạt động, yêu cầu cơ bản của các nghề đó; chỉ ra được công cụ chính và sự an toàn khi sử dụng các công cụ lao động của nghề truyền thống.

- Nhận ra một số đặc điếm của bản thân phù hợp với công việc của nghề truyền thống.

- Thể hiện sự tôn trọng và có ý thức giữ gìn nghề truyền thống.

**2. Về năng lực**

***- Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***- Năng lực riêng:***

+ Giới thiệu được các nghề/ nhóm nghề phổ biến ở địa phương và ở Việt Nam, chỉ ra được vai trò kinh tế - xã hội của các nghề đó.

+ Phân tích được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề mà bản thân quan tâm.

+ Chỉ ra được các công cụ của các ngành nghề, những nguy cơ mất an toàn có thể xảy ra và cách đảm bảo sức khoẻ nghề nghiệp.

+ Rèn luyện được một số phẩm chất và năng lực cơ bản của người lao động.

+ Biết giữ an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.

+ Rút ra những kinh nghiệm học được khi tham gia các hoạt động.

**3. Về phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Yêu cầu HS đọc trước SGK và viết vào vở những nội dung từ đầu đến hết nhiệm

vụ 2.

- Tranh ảnh để HS quan sát và tham gia các trò chơi, phiếu học tập.

- Giới thiệu yêu cầu về sản phẩm và tiêu chí đánh giá sản phẩm mà HS phải hoàn thành vào tuần 3, 4 của chủ để để thể hiện những hiểu biết về địa danh các làng nghề và hoạt động đặc trưng tạo ra sản phẩm, tuyên truyền giữ gìn và phát huy nghề truyền thống (giúp HS chuẩn bị tâm thế và dần có ý tưởng về sản phẩm).

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Đồ dùng học tập.

- Thực hiện nhiệm vụ GV giao trước khi đến lớp.

- Các nguyên vật liệu, dụng cụ để làm nghề truyền thống mà mình yêu thích, lựa chọn.

- Sưu tầm tranh ảnh về hoạt động đặc trưng của nghề truyền thống (nhiệm vụ 2).

- Bản tuyên truyền, giới thiệu về nghề truyền thống (nhiệm vụ 6).

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu ( 2 phút)**

**a. Mục tiêu:**

Khơi gợi cảm xúc, hứng thú với nghề truyền thống ở địa phương; tạo tâm thế tốt để vào giờ học; đánh giá sự hiểu biết của học sinh về làng nghề truyền thống của quê hương; tạo câu hỏi hướng Hs hứng thú vào bài học để tìm câu trả lời.

**b. Nội dung:**

- GV cho HS quan sát một số hình ảnh về làng nghề làm mắm Sa Châu (xã Giao Châu, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định); yêu cầu học sinh gọi tên làng nghề và chia sẻ những hiểu biết của bản thân về làng nghề đó.

- Gv đặt câu hỏi: Để phát triển những làng nghề truyền thống, theo em những người dân làng nghề cần có những năng lực, phẩm chất nào?

**c. Sản phẩm:**

- Câu trả lời của Hs: Hs gọi tên làng nghề và chia sẻ hiểu biết về làng nghề làm mắm Sa Châu.

- Hs trình bày về những năng lực, phẩm chất cần có của người làm nghề truyền thống.

- Nhận xét, đánh giá của các HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS quan sát một số hình ảnh về làng nghề.

- HS gọi tên làng nghề và chia sẻ những hiểu biết của bản thân về làng nghề đó.

- HS nêu ý kiến của bản thân về những năng lực, phẩm chất cần có của người làm nghề truyền thống.

- Hs nhận xét, đánh giá.

- Dựa vào câu trả lời của Hs, GV dẫn dắt, khơi mở vào bài học.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (tiếp theo) ( 38 phút)**

**Nhiệm vụ 4: Rèn luyện phẩm chất, năng lực của người làm nghề truyền thống.**

**Nhiệm vụ 5: Giữ gìn các nghề truyền thống.**

**- Nhiệm vụ 4: Rèn luyện phẩm chất, năng lực của người làm nghề truyền thống. (18 phút)**

**a. Mục tiêu:**

GiúpHSxác định những phẩm chất, năng lực phù hợp với nghề truyền thống và tự rèn luyện bản thân để phù hợp với nghề truyền thống cũng như tuân thủ quy định về an toàn lao động khi làm nghề.

**b. Nội dung:**

* Xác định những phẩm chất, năng lực của người làm nghề truyền thống.
* Xác định và rèn luyện những phẩm chất và năng lực phù hợp với nghề truyền thống mà em yêu thích.

**c. Sản phẩm:**

- Câu trả lời của HS.

- Sản phẩm thủ công (Số lượng, chất lượng các con vật mỗi nhóm gấp được)

- Kĩ năng làm việc nhóm, một số phẩm chất, kĩ năng được rèn luyện trong quá trình thực hành gấp các con vật.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG BÀI HỌC** |
| **Hoạt động 1: Xác định và phẩm chất, năng lực của người làm nghề truyền thống** (6 phút)  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc ý 1 trong nhiệm vụ 4, trang 61/ SGK và chia sẻ quan điểm của em về những phẩm chất, năng lực của người làm nghề truyền thống.  - GV tổ chức cho HS trao đổi thảo luận theo nhóm (4 HS) trong khoảng thời gian 5 phút, chia sẻ ý kiến của nhóm đối với quan điểm của bạn K., giải thích vì sao những phẩm chất, năng lực bạn K. đưa ra lại cần thiết với người làm nghề truyền thống nói riêng và người lao động nói chung.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, đọc SGK, thảo luận trong vòng 5 phút.  - GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, đánh giá, phản biện.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức.  Để duy trì, phát triển các làng nghề truyền thống, người làm nghề truyền thống cần thiết phải có những phẩm chất, năng lực sau:  + Thận trọng và tuân thủ quy định  + Trân trọng lao động và sản phẩm của lao động  + Trách nhiệm với công việc  + Sáng tạo trong công việc  + Hợp tác tốt với mọi người trong công việc.  - HS ghi những nội dung quan trọng vào vở.  **Hoạt động 2: Xác định và rèn luyện những phẩm chất, năng lực phù hợp với nghề truyền thống mà em yêu thích.** (12 phút)  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **-** GV yêu cầu HS xem lại phần chuẩn bị nhiệm vụ 4 của mình trong SBT về phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp với nghề truyền thống.  - GV tổ chức hoạt động rèn luyện sự cẩn thận, tỉ mỉ trong thao tác, tuân thủ kỉ luật để giữ an toàn trong làm việc và tinh thần trách nhiệm với nhóm.  - GV giao nhiệm vụ cho 6 nhóm (Mỗi nhóm 5-6 Hs):  + Thời gian: 5 phút  + Nội dung công việc: gấp con vật mà HS thích.  + Các tiêu chí: gấp cẩn thận, sắc nét; có trang trí màu sắc cho con vật; số lượng con vật gấp được: 10; đảm bảo an toàn trong quá trình thực hiện.  - Các nhóm thảo luận, đánh giá hoạt động nhóm theo các nội dung sau:  1. Nội dung 1: Đánh giá hoạt động của nhóm  *+ Công việc được phân công trong nhóm có hợp lí không? Mọi người có tuân thủ phân công của nhóm không? Các bạn có hợp tác tốt không?*  *+ Sản phẩm của nhóm có đẹp và sắc nét không? Bao nhiêu con vật được gấp?*  2. Nội dung 2: Đánh giá ý nghĩa của tuân thủ kỉ luật lao động; rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với nghề truyền thống.  *+ Qua hoạt động gấp con vật bằng giấy của nhóm, em thấy việc tuân thủ kỉ luật trong quá trình làm việc được thể hiện như thế nào? Ý nghĩa của sự tuân thủ kỉ luật trong lao động?*  *+ Để có được kết quả cuối cùng của nhóm, mỗi cá nhân đã thể hiện mình như thế nào? Các em đã rèn luyện được phẩm chất, năng lực gì qua hoạt động này?*  - GV theo dõi, hỗ trợ HS thực hiện nhiệm vụ.  - Gv tổ chức cho các nhóm Hs báo cáo kết quả và thảo luận.    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ. Các nhóm thảo luận, phân công nhiệm trong vòng 2 phút.  - Các nhóm thực hiện nhiệm vụ (5 phút): gấp con vật nhóm lựa chọn, tô màu, đủ số lượng, đảm bảo an toàn khi thực hiện.  - Các nhóm thảo luận nội dung 1, 2.  + Nội dung 1: Đánh giá hoạt động của nhóm  + Nội dung 2: Đánh giá ý nghĩa của tuân thủ kỉ luật lao động; rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với nghề truyền thống.  - GV quan sát HS làm việc, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**   * GV yêu cầu các nhóm để sản phẩm trên bàn sao cho đẹp mắt nhất. * Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm mình. * HS trong nhóm và nhóm còn lại theo dõi để bổ sung hoặc đưa ra ý kiến phản biện. * GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày.   **-** Đại diện các nhóm tiếp thu ý kiến và giải đáp.   * Các nhóm trao đổi, thảo luận theo câu hỏi gợi ý nội dung 1,2.   **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**   * GV tổ chức cho HS tham quan sản phẩm của các nhóm và bình chọn sản phẩm của nhóm nào mình thích nhất. * Gv khảo sát Hs: *Sản phẩm của nhóm nào được yêu thích nhất?* * Gv nhận xét, đánh giá về quá trình làm việc và sản phẩm của từng nhóm.   - GV nhận xét về sự tuân thủ kỉ luật, an toàn trong lao động của các nhóm.  - Gv chốt nội dung thảo luận:  \* Sự tuân thủ kỉ luật trong lao động được thể hiện ở:  + Tuân thủ những quy định về thời gian, không vội vàng, vì vội vàng rất dễ vi phạm an toàn lao động.  + Sắp xếp ngăn nắp, trật tự đổ dùng, dụng cụ tại chỗ làm việc (giúp tiết kiệm thời gian, tránh gây tai nạn).  + Tuân thủ việc sử dụng công cụ an toàn (miết giấy không khéo léo và cẩn thận cũng sẽ gây đứt tay, cẩn thận khi dùng các vật sắc nhọn như dao, kéo...).  \* Tuân thủ kỉ luật trong lao động có ý nghĩa quan trọng, đảm bảo sự an toàn, sức khỏe cho bản thân, đạt được năng suất, hiệu quả lao động.  - GV kết luận:  1. Kĩ năng cần có của người làm nghề truyền thống: khéo léo, cẩn thận, sáng tạo, lắng nghe, hợp tác,...  2. Phẩm chất cần có của người làm nghề truyền thống: kiên trì, chăm chỉ, trách nhiệm, kỉ luật,...  - HS ghi bài. | **IV. Rèn luyện phẩm chất, năng lực của người làm nghề truyền thống**  **1. Xác định phẩm chất, năng lực của người làm nghề truyền thống.**  - Thận trọng và tuân thủ quy định  - Trân trọng lao động và sản phẩm của lao động  - Trách nhiệm với công việc  - Sáng tạo trong công việc  - Hợp tác tốt với mọi người trong công việc.  **2.Xác định và rèn luyện những phẩm chất, năng lực phù hợp với nghề truyền thống mà em yêu thích.**  **Kết luận:**  \* Kĩ năng cần có của người làm nghề truyền thống: khéo léo, cẩn thận, sáng tạo, lắng nghe, hợp tác,...  \* Phẩm chất cần có của người làm nghề truyền thống: kiên trì, chăm chỉ, trách nhiệm, kỉ luật,... |

**- Nhiệm vụ 5: Giữ gìn các nghề truyền thống (20 phút)**

**a) Mục tiêu:** giúp HS xác định được những việc làm phù hợp để thực hiện trách nhiệm của mình trong việc giữ gìn, phát huy nghề truyền thống của dân tộc.

**b) Nội dung:**

- Xác định các việc làm để giữ gìn được nghề truyền thống.

- Xác định ý nghĩa của các việc làm để giữ gìn nghề truyền thống.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG BÀI HỌC** |
| **Hoạt động 1: Xác định các việc làm để giữ gìn được nghề truyền thống**. (6 phút)  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **-** GV tổ chức cho HS làm việc theo cặp đôi, kĩ thuật động não, đặt câu hỏi, định hướng cho HS nêu những việc cần làm để giữ gìn nghề truyền thống mà em biết. Việc làm nào là cần thiết trong hoàn cảnh đất nước phát triển và hội nhập hiện nay?  - Em đã làm gì để giữ gìn nghề truyền thống của dân tộc?  - Em biết về nghề truyền thống của một số nước trên thế giới bằng cách nào?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** HS thảo luận theo cặp đôi trong thời gian 3 phút, ghi ra phiếu học tập.  - GV quan sát học sinh thảo luận, hỗ trợ HS.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thảo luận**  **-** HS trả lời, ý kiến của đại diện nhóm sau không trùng lặp với nhóm trước.  - HS của nhóm khác và GV có thể đặt câu hỏi cho nhóm trả lời tại sao lại lựa chọn những việc làm đó để giữ gìn nghề truyền thống.  - HS nêu ra những việc đã làm để giữ gìn nghề truyền thống của dân tộc.  - HS trình bày các cách giữ gìn nghề truyền thống của một số nước, hiệu quả.  - HS các nhóm phản biện để bảo vệ ý kiến.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.**  - GV tổng kết, nhận xét:  + Nghề truyền thống là một trong những giá trị văn hóa cần được gìn giữ, phát huy. Đó là giá trị tinh thần của dân tộc, của những “nghệ nhân”.  + Mọi người đều có thể thực hiện một số việc làm góp phần giữ gìn, phát triển nghề truyền thống và văn hóa truyền thống của dân tộc.  **Hoạt động 2: Xác định ý nghĩa của các việc làm để giữ gìn được nghề truyền thống.** (7 phút)  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **-** GV tổ chức trò chơi: “ **Nếu…thì..”** để HS nhận diện được ý nghĩa, tác dụng của những việc làm, hoạt động góp phần giữ gìn các nghề truyền thống**.**  - HS trong lớp chia thành 2 nhóm: Mỗi nhóm sẽ cử 6 HS đại diện tham gia vào trò chơi.  + Nhóm 1: nhóm “**Nếu”.**  + Nhóm 2: nhóm “**Thì**”.  - Mỗi HS nhóm “**Nếu** ” được phát tờ giấy ghi một trong các câu sau đây:  (1) Trang bị thêm cơ sở vật chất, máy móc hiện đại trong khi làm nghề truyền thống.  (2) Cập nhật yếu tố hiện đại, quy trình chuẩn trong đào tạo nguồn nhân lực tham gia lao động các nghề truyền thống.  (3) Quảng bá du lịch gắn với các nghề truyền thống.  (4) Giới thiệu sản phẩm truyền thống ra nhiều nước trên thế giới.  (5) Khuyến khích cộng đồng trong nước sử dụng sản phẩm nghề truyền thống.  (6) Hướng nghiệp cho HS phổ thông về nghề truyền thống.  - Mỗi HS nhóm “**Thì”** được phát tờ giấy ghi một trong các câu sau đây:  (a) Định hướng nghề nghiệp cho HS, đồng thời góp phần phân luồng học sinh, cũng như phát triển nghề truyền thống.  (b) Giúp hồi sinh cho các làng nghề truyền thống, tạo ra những thay đổi thích ứng phù hợp nhằm đáp ứng được đòi hỏi của thị trường trong nước và quốc tế.  (c) Đảm bảo thu nhập, tương lai cho người lao động và làng nghề.  (d)Tạo cơ hội cho các làng nghề, sản xuất đồ thủ công, mĩ nghệ, đồ dùng trang trí, gia dụng đáp ứng nhu cầu của xã hội, trang trí, làm đẹp.  (e)Tăng khả năng đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.  (g) Nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu của xã hội cho các làng nghề.  - Khi chơi, mỗi HS nhóm “Nếu” đọc 1 câu mình được phát, HS nhóm “Thì” phải suy nghĩ xem câu “Thì” của mình có ghép được với bạn không, nếu được thì nhanh chóng chạy về phía “Nếu” để tạo thành một cặp. Cả 2 đọc lại câu hoàn chỉnh trước lớp.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** HS tiếp nhận nhiệm vụ, trò chơi diễn ra trong vòng 5 phút.  - 01 HS phổ biến luật và điều khiển trò chơi.  - HS bổ sung những việc làm khác để giữ gìn nghề truyền thống.  - Gv quan sát hoạt động của HS, HS hai nhóm cổ vũ tạo không khí sôi nổi cho giờ học.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thảo luận**  - HS tham gia trò chơi.  - Kết quả: (1) - (g), (2) - (d), (3) - (b), (4) - (e), (5) - (c), (6) - (a).  - HS tổng kết đội thắng thua và nhận xét tinh thần tham gia của mỗi đội.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.**  **-** GV nhận xét, trình chiếu kết quả để cả lớp theo dõi và trao thưởng.  - GV: + Mỗi HS lựa chọn các hình thức phù hợp với bản thân để thực hiện trách nhiệm giữ gìn nghề truyền thống.  + Truyên truyền, quảng bá nghề truyền thống là một trong những hình thức phù hợp nhất đối với HS lớp 6.  - HS ghi bài  **Hoạt động 3: Thực hiện trách nhiệm giữ gìn được nghề truyền thống.** (7 phút)  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 3 nhóm và giao nhiệm vụ thực hiện trách nhiệm giữ gìn nghề truyền thống phù hợp.  + Nhóm 1: Thực hiện giới thiệu nghề truyền thống qua mạng xã hội ( Báo, Facebook, Zalo, Gmail, Youtube…)  + Nhóm 2: Thiết kế mẫu tờ rơi quảng bá nghề truyền thống.  + Nhóm 3: Tổ chức buổi tư vấn nghề truyền thống.  - HS truyền tải được những thông tin cần thiết.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận, thảo luận với nhóm và lập kế hoạch thực hiện công việc của nhóm trong vòng 5 phút để trình bày trước lớp sau đó trao đổi những băn khoăn của nhóm mình nếu muốn.  - GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS hoàn chỉnh kế hoạch.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thảo luận**  - Đại diện các nhóm lên trình bày ý tưởng của mình.  - HS trong nhóm và nhóm còn lại theo dõi để bổ sung hoặc đưa ra ý kiến phản biện.  - Đại diện các nhóm tiếp thu ý kiến và giải đáp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.**  - GV nhận xét, kết luận.  - GVcho HS xem một trong 3 nội dung giới thiệu nghề truyền thống qua mạng xã hội, Thiết kế mẫu tờ rơi hoặc kế hoạch một buổi tư vấn nghề truyền thống.  -Trang giới thiệu sản phẩm của nghề truyền thống trên Facebook, Zalo…    - Mẫu tờ rơi quảng cáo để HS xác định được những thông tin cần thiết  99 Mẫu tờ rơi quảng cáo khai trương cửa hàng đẹp  - GV tổng kết và nhấn mạnh trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ và phát huy nghề truyền thống của mỗi người trong xã hội. Mọi người cùng chung tay thực hiện để những giá trị văn hóa tốt đẹp ngày càng phát triển. | **V. Giữ gìn các nghề truyền thống.**  **1. Các việc làm để giữ gìn được nghề truyền thống.**  **2. Ý nghĩa của các việc làm để giữ gìn nghề truyền thống.**  -Truyền lại nghề truyền thống cho các thế hệ nối tiếp.  - Khuyến khích cộng đồng trong nước sử dụng sản phẩm làng nghề truyền thống.  - Giới thiệu sản phẩm truyền thống tới nhiều nước trên thế giới  **3. Thực hiện trách nhiệm giữ gìn nghề truyền thống.** |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập ( 3 phút)**

**a) Mục tiêu:** Hoạt động này giúp HS tiếp tục rèn luyện một số kĩ năng, chuẩn bị trước những nội dung cẩn thiết và lập kế hoạch hoạt động cho nhiệm vụ tiếp theo.

**b) Nội dung:** GV cho HS xác định mức độ phù hợp với các việc làm để giữ gìn nghề truyền thống

**c) Sản phẩm**: HS hoàn thành bảng tự đánh giá thông qua phiếu học tập.

**d) Tổ chức thực hiện**: GV dành thời gian để học sinh hoàn thiện nhiệm vụ

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- HS tự hoàn thành bảng đánh giá sau:

**PHIẾU HỌC TẬP**

**Họ và tên:…………………………..Lớp 6………**

Với mỗi nội dung dưới đây, hãy xác định một mức độ phù hợp nhất với em.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Các việc làm để giữ gìn nghề truyền thống** | **Mức độ** | | |
| **Thực hiện tốt** | **Thực hiện chưa tốt** | **Chưa**  **thực hiện** |
| 1 | Giới thiệu sản phẩm truyền thống ra nhiều nước trên thế giới. |  |  |  |
| 2 | Khuyến khích cộng đồng trong nước sử dụng sản phẩm nghề truyền thống. |  |  |  |
| 3 | Quảng bá du lịch gắn với các nghề truyền thống. |  |  |  |
| 4 | Tuyên truyền, quảng bá nghề truyền thống với bạn bè, người thân. |  |  |  |

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS nhận phiếu học tập, suy nghĩ và tích dấu X vào phiếu đánh giá

**Bước 3: Báo cáo kết quả thảo luận**

- GV gọi một số HS trình bày phiếu học tập và giải thích mức độ mình chọn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.**

- GV nhận xét và kết luận.

**4. Hoạt động 4: Củng cố dặn dò (2 phút )**

- GV yêu cầu HS mở nhiệm vụ 6,7 đọc các nhiệm vụ cần thực hiện.

- GV giao cho HS chuẩn bị các nhiệm vụ 6,7

+ Nhóm 1: Mỗi HS làm 01 sản phẩm nghề truyền thống yêu thích.

+ Nhóm 2: Mỗi HS thiết kế 01 tờ rơi quảng bá sản phẩm nghề truyền thống.

|  |  |
| --- | --- |
| Trường: THCS HẢI PHÚC  Tổ: Khoa học tự nhiên | Họ và tên giáo viên:  Phạm Thị Ngọc |

Ngày soạn: 12/3/2023 Tuần 28

Ngày dạy: 24/3/2023 Tiết 27

**Ký duyệt**:………………….

**CHỦ ĐỀ 7**

**TÌM HIỂU NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở VIỆT NAM**

**Tiết 3**

**Sáng tạo sản phẩm/Tuyên truyền quảng bá nghề truyền thống/ Tự đánh giá**

**I. MỤC TIÊU**

1. **Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS cần:

* Kể tên được một số nghề truyền thống ở Việt Nam; nêu được hoạt động, yêu cầu cơ bản của các nghề đó; chỉ ra được công cụ chính và sự an toàn khi sử dụng các công cụ lao động của nghề truyền thống.
* Nhận ra một số đặc điểm của bản thân phù hợp với công việc của nghề truyền thống.
* Thể hiện sự tôn trọng và có ý thức giữ gìn quảng bá (nhất là nghề truyền thống ở địa phương ) nghề truyền thống.

1. **Năng lực:**

* ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo.
* ***Năng lực riêng:***

+ Giới thiệu được các nghề/ nhóm nghề phổ biến ở địa phương và ở Việt Nam, chỉ ra được vai trò kinh tế - xã hội của các nghề đó.

+ Phân tích được yêu cầu vê phẩm chất, năng lực của người làm nghề mà bản thân quan tâm.

+ Chỉ ra được các công cụ của các ngành nghề, những nguy cơ mất an toàn có thể xảy ra và cách đảm bảo sức khoẻ nghề nghiệp.

+ Rèn luyện được một số phâm chất và năng lực cơ bản của người lao động

+ Biết giữ an toàn và sức khỏe nghề nghiệp

1. **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Chuẩn bị của GV:**

* Yêu cầu HS đọc trước SGK và viết vào vở những nội dung từ đầu đến hết nhiệm vụ 2.
* Tranh ảnh để HS quan sát và tham gia các trò chơi, phiếu học tập.
* Giới thiệu yêu cầu về sản phẩm và tiêu chỉ đánh giá sản phẩm mà HS phải hoàn thành vào tuần 3, 4 của chủ đề để thể hiện những hiểu biết về địa danh các làng nghề và hoạt động đặc trưng tạo ra sản phẩm, tuyên truyền giữ gìn và phát huy nghề truyền thống (giúp HS chuẩn bị tâm thế và dần có ý tưởng về sản phẩm).

1. **Chuẩn bị của HS:**

* Đồ dùng học tập
* Thực hiện nhiệm vụ GV giao trước khi đến lớp.
* Các nguyên vật liệu, dụng cụ để làm nghề truyền thống mà mình yêu thích, lựa chọn.
* Sưu tầm tranh ảnh về hoạt động đặc trưng của nghề truyền thống (nhiệm vụ 2).
* Bản tuyên truyền, giới thiệu về nghề truyền thống (nhiệm vụ 6).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC (tiết 3)**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV tổ chức hoạt động

**c. Sản phẩm:** Kết quả thực hiện của HS

**d. Tổ chức thực hiện:** Hoạt động sáng tạo sản phẩm/ tuyên truyền quảng bá nghề truyền thống/ tự đánh giá được tổ chức thực hiện trong 1 tiết.

**B**. **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Nhiệm vụ 6: Sáng tạo sản phẩm**

**Nhiệm vụ 7: Tuyên truyền, quảng bá nghề truyền thống**

**Nhiệm vụ 8: Tự đánh giá**

**Nhiệm vụ 6 : Sáng tạo sản phẩm**

1. **Mục tiêu:** Giúp HS được trải nghiệm làm 1 sản phẩm của nghề truyền thống, từ đó hiểu và trân trọng giá trị của nghề truyền thống. Sử dụng sản phẩm để giới thiệu tới mọi người về nghề truyền thống.
2. **Nội dung:** Các bước làm một sản phẩm của nghề truyền thống.
3. **Sản phẩm:** Kết quả của HS
4. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIÊN SẢN PHẨM** |
| ***\* Hoạt động 1: Triển lãm quạt giấy***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**   * GV yêu cầu HS quan sát quạt giấy. * GV yêu cầu HS lựa chọn 2 chiếc quạt giấy mà mình thích nhất( HS sưu tầm).   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.  - GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**   * GV mời một số HS nói về cảm xúc của mình sau khi thảo luận chiếc quạt giấy. Lên ý tưởng lựa chọn sản phẩm của làng nghề truyền thống * GV giới thiệu một số làng nghề tại địa phương hoặc gần nơi ở của HS. HS lựa chọn sản phẩm để tham gia trải nghiệm trực tiếp.   **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**   * GV nhận xét, kết luận.   ***\* Hoạt đông 2: Chuẩn bị nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp với sản phẩm làng nghề truyền thống.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Chuẩn bị nguyên liệu cần đảm bảo yêu cầu về chất lượng và số lượng.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**   * HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.   - GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.**   * HS chuẩn bị nguyên liệu và chuẩn bị để làm sản phẩm.   **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**   * GV nhận xét, kết luận.   ***\* Hoạt động 3: Thực hiện làm sản phẩm truyền thống đã lựa chọn.***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**   * Tạo sản phẩm truyền thống nên được hướng dẫn (theo mẫu làm quạt giấy trong SGK) và thực hiện tại nhà trước khi đến lớp để có nhiều thời gian cho việc rèn luyện kĩ năng giới thiệu sản phẩm, kĩ năng tuyên truyền, giữ gìn nghề truyền thống.   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**   * HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ. * GV quan sát HS thực hiện nhiệm vụ, hỗ trợ HS khi cần.   **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**   * Đại diện các nhóm trưng bày sản phẩm * GV và HS khác nhận xét.   **Buớc 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, kết luận.  \* ***Hoạt động 4: Giới thiệu sản phẩm***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**   * GV tổ chức cho các nhóm HS tham gia hội chợ sản phẩm nghề truyền thống.   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**   * HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút. * GV tổ chức cho HS tham quan, giới thiệu về các sản phẩm nghề truyền thống.   **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**   * HS có thể trao đổi sản phẩm, tặng hoặc mua sản phẩm mà mình yêu thích, ấn tượng nhất.   - GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, kết luận. | ***1: Triển lãm quạt giấy***  ***2: Chuẩn bị nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp với sản phẩm làng nghề truyền thống.***  Ví dụ: GV có thể giới thiệu thêm cho HS cách thực hiện làm sản phẩm tò he  Bước 1: Trộn và nhào bột  Bước 2: Hấp bột  Bước 3: Nhào bột  Bước 4: Nhuộm bột  Bước 5: Nặn tò he  ***3: Thực hiện làm sản phẩm truyền thống đã lựa chọn.***  Bước 1: Chuẩn bị nguyên liệu và công cụ  Chọn nguyên liệu làm quạt: nan tre hoặc những que kem, đục, búa, dao, đinh vít...( lưu ý: đảm bảo an toàn khi sử dụng dụng cụ)  Bước 2: Tạo khung sản phẩm  Vót thanh tre mỏng và đều nhau rồi xếp thành hình vòng cung. Sau đó gắn nan tre hoặc que kem với nhau bằng cách đục lỗ và gắn đinh vít.  Bước 3: Tạo sản phẩm thô  Cắt giấy theo vòng cung và sử dụng hồ kết dính vào nan. Khi dán giấy vào nan quạt phải khéo léo sao cho giấy không bị nhàu, nếp gấp phẳng đều.  Bước 4: Trang trí sản phẩm  Trang trí quạt theo mong muốn của mình  ***4: Giới thiệu sản phẩm***  - Sản phấm ấn tượng, chất lượng.  - Nội dung giới thiệu đầy đủ, hấp dẫn.  - Cách thức trưng bày sáng tạo, đẹp mắt, có tính thẩm mĩ. |

**Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com**

**https://www.vnteach.com**

**Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com**

**https://www.facebook.com/groups/vnteach/**

**https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/**

**Nhiệm vụ 7: Tuyên truyền, quảng bá nghề truyền thống**

1. **Mục tiêu:** Giúp HS được tham gia các hoạt động cụ thể giúp giữ gìn, phát huy nghề truyền thống của địa phương, của dân tộc.
2. **Nội dung:**

* Thiết kế tờ rơi quảng bá sản phẩm truyền thống
* Giới thiệu và quảng bá sản phẩm truyền thống.

1. **Sản phẩm:** Kết quả của HS
2. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***\* Hoạt động 1: Thiết kế tờ rơi quảng bá sản phẩm truyền thống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**   * GV chia thành 8 nhóm và thảo luận thống nhất các hoạt động để hoàn thành nhiệm vụ thiết kế tờ rơi quảng bá sản phẩm nghề truyền thống mà các em chọn. * GV cung cấp tiêu chí đánh giá tờ rơi để HS có thế dựa theo đó thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ của nhóm: * Tranh, ảnh đẹp, bố cục hợp lí, màu sắc hài hoà, * Lời bình ngắn gọn, hấp dẫn. * Nội dung sản phẩm chắt lọc, chất lượng.   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**   * HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút. * GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.   **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**   * Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. * GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày   **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, kết luận.  ***\* Hoạt động 2: Giới thiệu, quảng bá sản phẩm nghề truyền thống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Nhóm HS viết lời bình quảng bá sản phẩm quạt giấy theo hướng dẫn ở trên, HS có thể tham khảo mẫu sau(giới thiệu về làng gốm Bát Tràng):   * *Làng gốm Bát Tràng nằm bên bờ tả ngạn sông Hồng với địa hình bằng phẳng, đất đai màu mỡ.* * *Nơi đây cung cấp nguyên liệu chính trong sản xuất gốm sứ là đất sét cao lanh, loại đất sét chịu nhiệt độ cao, tạo kết cấu vững chắc* * *Thợ gốm sẽ thực hiện 5 bước cơ bản: thấu đất, chuốt gốm, trang trí, tráng men và nung đốt sản phẩm (tổng thời gian từ 10 - 15 ngày). Ngày nay có sử dụng lò ga hoặc than để nung sản phẩm được nặn từ đất* * *Nằm giữa tuyến đường thuỷ kết nối thành Thăng Long và phố Hiến, xưa kia là cửa ngõ thông thương với bên ngoài nên có nhiều điều kiện phát triển. Để gốm Bát Tràng ngày càng phát triển, ngày nay cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, tổ chức hoạt động phát triển du lịch nghề,...*   **4 LÀNG DỆT LỤA NỔI TIẾNG MIỀN BẮC**    **Bưóc 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**   * HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút. * GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.   **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**   * Các nhóm lựa chọn hình thức và nội dung của tờ rơi và hoàn thiện thiết kế. * GV tổng kết và lựa chọn tờ rơi đẹp nhất, hay nhất và đặc sắc nhất.   **Bưóc 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.**  - GV nhận xét, kết luận. | 1. ***Thiết kế tờ rơi quảng bá sản phẩm truyền thống***   - Lựa chọn sản phẩm truyền thống: tìm hiểu thông tin về sản phẩm đó.  - Chụp ảnh/ vẽ sản phẩm hoặc tìm kiếm ảnh sản phẩm trên internet.  - Viết lời bình cho sản phẩm, bao gồm:  + Đặc điểm địa lí, điểu kiện tự nhiên của làng nghề truyền thống làm ra sản phẩm.  + Nguyên vật liệu thực hiện sản phẩm đó.  + Các bước thực hiện để tạo ra sản phẩm đó.  + Các biện pháp nhằm duy trì và phát triển làng nghề truyền thống.  - Hình thức của tờ rơi, thiết kế tờ rơi.  +Thuyết trình giới thiệu về làng nghề truyền thống.  + Phỏng vấn, chia sẻ cùng nghệ nhân làm nghề truyền thống.  + Cuộc thi tìm hiểu, khám phá làng nghề truyền thống.  + Trải nghiệm, chia sẻ cảm xúc về phát triển làng nghề truyền thống.    ***2: Giới thiệu, quảng bá sản phẩm nghề truyền thống***  - Sản phẩm của HS |

**Nhiệm vụ 8: Tự đánh giá**

1. **Mục tiêu:** Giúp HS tự đánh giá được sự tiến bộ của bản thân
2. **Nội dung:**

* Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện chủ đề
* Khảo sát sau chủ đề.

1. **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.
2. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **-** GV yêu cầu HS chia sẻ những thuận lợi và khó khăn sau khi trải nghiệm chủ đề 7  **-** GV yêu cầu HS lựa chọn mức độ phù hợp với những việc đã làm ở chủ đề này   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Tiêu chí đánh giá** | **Mức độ** | | | | Thực hiện tốt | Thực hiện chưa tốt | Chưa thực hiện | | 1 | Em đã kể được một số nghề truyền thống ở Việt Nam và sản phẩm của nghề đó |  |  |  | | 2 | Em mô tả được hoạt động đặc trưng và yêu cầu về phấm chất, năng lực của người lao động khi làm một số nghề truyền thống |  |  |  | | 3 | Em xác định được mức độ phù hợp của đặc điểm bản thân với nghề truyền thống mà em yêu thích. |  |  |  | | 4 | Em chỉ ra được một số công cụ lao động và cách sử dụng chúng an toàn, |  |  |  | | 5 | Em đã tuyên truyền, quảng bá nghề truyền thống với bạn bè, người thân. |  |  |  | | 6 | Em làm được một số sản phẩm nghề truyền thống. |  |  |  |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  - GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  - Kết quả tự đánh giá  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, kết luận. | 1. Những thuận lợi em biết được công dụng và ý nghĩa của việc gìn giữ các làng nghề truyền thống. Hiện nay nhiều người trẻ quên dần những làng nghề truyền thống.  2.Thực hiện tốt: 1.2.3.4  Thực hiện chưa tốt: 4.5  Chưa thực hiện: 6 |

1. **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Hoạt động này giúp HS tiếp tục rèn luyện một số phẩm chất,kĩ năng, chuẩn bị trước những nội dung cẩn thiết và lập kế hoạch hoạt động cho chủ đề tiếp theo.

**b. Nội dung:** GV cho HS tiếp tục thực hiện theo nhiệm vụ 6 và nhiệm vụ 7

Yêu cầu HS chia sẻ những phẩm chất, kĩ năng cần tiếp tục rèn luyện, cách rèn luyện và cách tự đánh giá mức độ phù hợp của bản thân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:** GV dành thời gian để học sinh hoàn thiện nhiệm vụ 6 và nhiệm vụ 7

GV có thể hướng dẫn HS làm bài tập trong sách bài tập (nếu có)

1. **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**
2. **Mục tiêu:** Giúp HS vận dụng các kiến thức vừa tiếp nhận vào việc thực hành sáng tạo, tuyên truyền, quảng bá một số nghành nghề truyền thống khác( có thể ở ngay địa phương mình)

**b. Nội dung:** GV cho HS thực hiện một số yêu cầu giúp HS vận dụng kiến thức liên quan đến các nhiệm vụ vừa được học áp dụng vào một nghành nghề truyền thống.

Ví dụ: GV yêu cầu HS tuyên truyền, quảng bá làng nghề nước mắm Sa Châu Giao Thủy, Nam Định.

**c. Sản phẩm:** HS giới thiệu và quảng bá được làng nghề nước mắm Sa Châu Giao Thủy, Nam Định.

**d. Tổ chức thực hiện:** GV yêu cầu HS quảng bá một số nghành nghề truyền thống khác

GV nhận xét, đánh giá chuẩn kiến thức.

1. **HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, DẶN DÒ**

- GV yêu câu HS mở chủ để 8*,* đọc các nhiệm vụ cần thực hiện.

- GV giao cho HS chuẩn bị các nhiệm vụ của chủ đề 8, HS thực hiện những nhiệm vụ GV yêu cầu (làm trong SBT, nếu có).

- GV rà soát xem những nội dung cần chuẩn bị cho giờ hoạt động trải nghiệm của chủ đề tiếp theo và yêu cầu HS thực hiện.